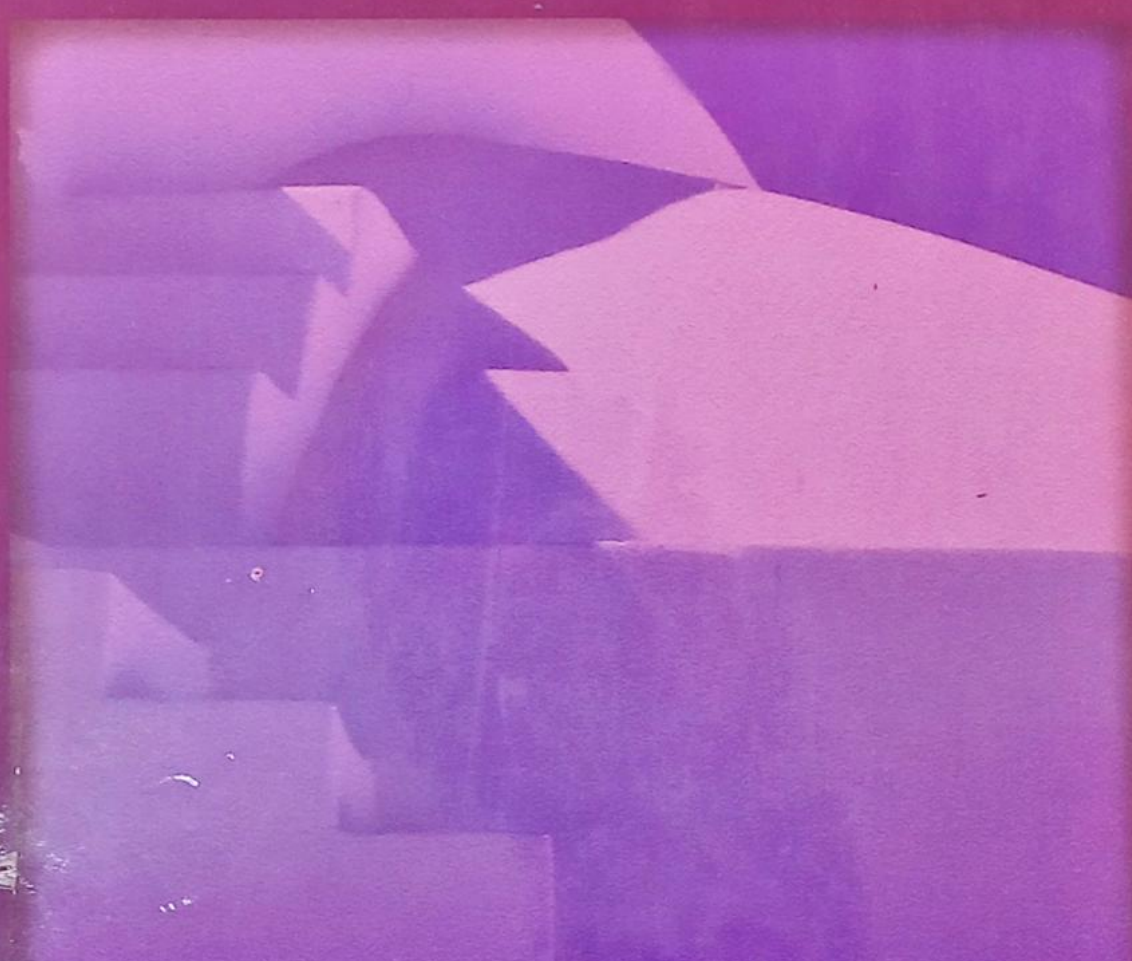




TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

GIÁO TRÌNH

KINH TẾ HỌC VĨ MÔ

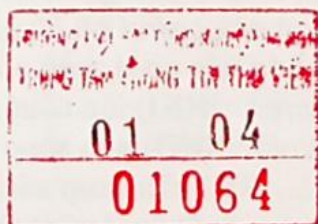


NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

VŨ ĐÌNH KHOA (Chủ biên) - PHẠM THỊ HỒNG

GIÁO TRÌNH
KINH TẾ HỌC VĨ MÔ



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

MỤC LỤC

Lời nói đầu	5
Danh mục từ viết tắt.....	6
Chương 1: ĐẠI CƯƠNG VỀ KINH TẾ HỌC VĨ MÔ	9
1.1. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế học vĩ mô	9
1.1.1. Đối tượng, nội dung nghiên cứu.....	9
1.1.2. Phương pháp nghiên cứu.....	12
1.2. Tổng cung và tổng cầu của nền kinh tế	13
1.2.1. Tổng cung (AS).....	13
1.2.2. Tổng cầu (AD)	14
1.2.3. Sự cân bằng tổng cung – tổng cầu.....	15
1.3. Mục tiêu, chính sách vĩ mô cơ bản	16
1.3.1. Mục tiêu của chính sách vĩ mô.....	16
1.3.2. Các chính sách điều tiết vĩ mô	18
1.4. Mối quan hệ giữa các biến số kinh tế vĩ mô cơ bản	19
1.4.1. Tăng trưởng kinh tế và thất nghiệp	19
1.4.2. Tăng trưởng kinh tế và lạm phát	21
1.4.3. Lạm phát và thất nghiệp.....	21
Chương 2: ĐO LƯỜNG SẢN LƯỢNG QUỐC GIA	26
2.1. Dòng luân chuyển	26
2.1.1. Dòng luân chuyển trong nền kinh tế giản đơn	27
2.1.2. Dòng luân chuyển trong nền kinh tế đóng	28
2.1.3. Dòng luân chuyển trong nền kinh tế hội nhập	29
2.2. Các loại giá sử dụng để đo lường sản lượng quốc gia	30
2.3. Tổng sản phẩm quốc dân, tổng sản phẩm quốc nội	31
2.3.1. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP – Gross Domestic Product)	31
2.3.2. Tổng sản phẩm quốc dân (GNP – Gross National Product)	38
2.3.3. Một số chỉ tiêu liên quan đến GDP	39
2.3.4. Những đồng nhất thức kinh tế vĩ mô cơ bản.....	40
Chương 3: TỔNG CẦU VÀ CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA	48
3.1. Tổng cầu và sản lượng cân bằng	49
3.1.1. Tổng cầu (AD) và sản lượng cân bằng trong nền kinh tế giản đơn	49
3.1.2. Tổng cầu (AD) và sản lượng cân bằng trong nền kinh tế đóng	52
3.1.3. Tổng cầu và sản lượng cân bằng của nền kinh tế mở.....	55
3.2. Chính sách tài khóa	57
3.2.1. Chính sách tài khóa trong lý thuyết.....	57
3.2.2. Chính sách tài khóa trong thực tế	57
3.2.3. Chính sách tài khóa và vấn đề thâm hụt ngân sách.....	59
3.3. Chính sách ngoại thương	65
3.3.1. Mục tiêu và công cụ của chính sách ngoại thương	65
3.3.2. Điều hành chính sách ngoại thương.....	65

Chương 4: TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ	72
4.1. Tiền, hình thái, chức năng, vai trò của tiền trong nền kinh tế	72
4.1.1. Tiền, sự phát triển của tiền	72
4.1.2. Chức năng của tiền	73
4.2. Ngân hàng và hệ thống ngân hàng	74
4.2.1. Ngân hàng trung ương	74
4.2.2. Ngân hàng trung gian	78
4.2.3. Vai trò của ngân hàng trong nền kinh tế thị trường	79
4.3. Thị trường tiền tệ	79
4.3.1. Cầu tiền	79
4.3.2. Cung tiền	81
4.3.3. Sự cân bằng trên thị trường tiền tệ	88
4.3.4. Lãi suất với tiêu dùng, đầu tư, xuất nhập khẩu	90
4.3.5. Lãi suất với tổng cầu	90
4.4. Chính sách tiền tệ	91
4.4.1. Mục tiêu và công cụ của chính sách tiền tệ	91
4.4.2. Nguyên tắc điều hành chính sách tiền tệ	92
4.4.3. Định lượng chính sách tiền tệ	94
4.4.4. Những hạn chế của chính sách tiền tệ	95
4.5. Hỗn hợp chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ (Mô hình IS – LM)	96
4.5.1. Đường IS	96
4.5.2. Đường LM	102
4.5.3. Hỗn hợp chính sách tài khóa – chính sách tiền tệ (Mô hình IS – LM)	105
Chương 5: LẠM PHÁT – THẤT NGHIỆP	114
5.1. Lạm phát	114
5.1.1. Một số khái niệm liên quan đến lạm phát	114
5.1.2. Cách xác định tỷ lệ lạm phát	114
5.1.3. Phân loại lạm phát	116
5.1.4. Nguyên nhân gây ra lạm phát	116
5.1.5. Tác động của lạm phát	118
5.1.6. Biện pháp giảm lạm phát	119
5.2. Thất nghiệp	124
5.2.1. Một số khái niệm	124
5.2.2. Các loại thất nghiệp	125
5.2.3. Tác động của thất nghiệp	125
5.2.4. Các giải pháp hạ thấp tỷ lệ thất nghiệp	126
5.3. Mối quan hệ giữa thất nghiệp và lạm phát	127
5.3.1. Đường Phillips trong ngắn hạn	127
5.3.2. Đường Phillips trong dài hạn	131
TÀI LIỆU THAM KHẢO	138

Lời nói đầu

Kinh tế học là môn khoa học nghiên cứu giúp con người tìm ra lời giải cho bài toán nguồn lực xã hội có hạn trong khi nhu cầu con người là vô hạn. Kinh tế học được chia thành hai nhánh: kinh tế học vi mô và kinh tế học vĩ mô. Trong đó, kinh tế học vĩ mô nghiên cứu hoạt động tổng thể của nền kinh tế trong ngắn hạn và dài hạn. Đây là một môn học cơ sở của sinh viên khối ngành kinh tế.

Nhằm cung cấp cho sinh viên một tài liệu học tập bổ ích, chúng tôi đã tiến hành biên soạn **Giáo trình Kinh tế học vĩ mô**. Mục đích của cuốn sách là giới thiệu các khái niệm, các nguyên lý hoạt động của các chủ thể trong nền kinh tế và các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động của các chủ thể đó. Hy vọng rằng sau khi đọc cuốn sách, sinh viên sẽ có những cái nhìn cơ bản, tổng quát nhất về nền kinh tế, nắm được các nhân tố quyết định thu nhập quốc dân, sản lượng, thất nghiệp, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán quốc tế, cũng như vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc ổn định và tăng trưởng kinh tế. Tập thể tác giả biên soạn đã cố gắng trình bày các vấn đề một cách rõ ràng, đơn giản và dễ hiểu nhất. Nội dung cuốn sách được trình bày theo cấu trúc logic, gồm năm chương: Tác giả Vũ Đình Khoa trực tiếp biên soạn các chương 1, 2, 3, 4, 5; tác giả Phạm Thị Hồng hiệu chỉnh để hoàn thiện giáo trình. Trong mỗi chương, ngoài lý thuyết còn có các ví dụ minh họa, các câu hỏi tình huống để sinh viên ứng dụng thực hành.

Trong quá trình biên soạn, mặc dù đã rất cố gắng nhưng đây là một môn khoa học trừu tượng, nền kinh tế luôn vận động và biến đổi không ngừng, do đó cuốn sách không thể trình bày hết những vấn đề kinh tế vĩ mô đặt ra và không thể tránh khỏi những khiếm khuyết nhất định. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để lần xuất bản sau được hoàn thiện hơn.

Các tác giả

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt	Nghĩa tiếng Anh	Nghĩa tiếng Việt
1	AD	Aggregate Demand	Tổng cầu
2	AE	Aggregate Expenditure	Tổng chi tiêu
3	AS	Aggregate Supply	Tổng cung
4	B	Budget	Ngân sách
5	C	Consumption	Chi tiêu
6	CPI	Consumer Price Index	Chỉ số giá tiêu dùng
7	DGDP	GDP Deflator	Chỉ số điều chỉnh GDP
8	Dp	Depreciation	Khấu hao
9	G	Government Purchases	Chi tiêu chính phủ
10	GDP	Gross Domestic Product	Tổng sản phẩm quốc nội
11	GNP	Gross National Product	Tổng sản phẩm quốc dân
12	GO	Gross Value of Production	Giá trị sản lượng
13	I	Investment	Đầu tư
14	IC	Intermediate Consumption	Chi phí trung gian ngành
15	I_t	Inflation Rate	Tỷ lệ lạm phát
16	LDCs	The Less Developed Countries	Quốc gia kém phát triển
17	M	Imports	Nhập khẩu
18	MPC	The Marginal Propensity to Consume	Chi tiêu cận biên
19	MPI	The Marginal Propensity to	Đầu tư cận biên

STT	Từ viết tắt	Nghĩa tiếng Anh	Nghĩa tiếng Việt
		Investment	
20	MPM	The Marginal Propensity to Imports	Nhập khẩu cận biên
21	MPS	The Marginal Propensity to Saving	Tiết kiệm cận biên
22	NX	Net Exports	Xuất khẩu ròng
23	PPF	Production Possibilities Frontier	Đường giới hạn khả năng sản xuất
24	PPI	Producer Price Index	Chỉ số giá sản xuất
25	PPP	Purchasing Power Parity	Giá sức mua tương đương
26	R	Rent	Tiền thuê đất đai, nhà
27	R&D	Research and Development	Nghiên cứu và phát triển
28	S	Saving	Tiết kiệm
29	T	Taxes	Thuế
30	Te	Indirect tax	Thuế gián thu
31	Tr	Transfer	Khoản chuyển giao
32	U	Unemployment Rate	Tỷ lệ thất nghiệp
33	U_N	Natural Rate of Unemployment	Tỷ lệ thất nghiệp tự nhiên
34	VA	Value Added	Giá trị gia tăng
35	W	Wage	Tiền lương
36	X	Exports	Xuất khẩu

ĐẠI CƯƠNG VỀ KINH TẾ HỌC VĨ MÔ

MỤC TIÊU

Chương này giúp người đọc hiểu: Kinh tế học vĩ mô là gì? Đối tượng, nội dung và phương pháp nghiên cứu. Sự khác biệt giữa kinh tế học vĩ mô với kinh tế học vi mô; Tại sao nói kinh tế học vĩ mô là bộ phận cấu thành kinh tế học?

Phân tích tổng cung – tổng cầu nền kinh tế, chỉ ra sự dao động của giá cả và sản lượng. Trong dài hạn, tổng cung bằng tổng cầu, sản lượng cân bằng đạt mức sản lượng tiềm năng; tại mức sản lượng đó các nguồn lực được sử dụng tối đa, hiệu quả, tỷ lệ thất nghiệp ở mức thất nghiệp tự nhiên, lạm phát ở mức chấp nhận được. Trong ngắn hạn, nền kinh tế thường dao động quanh sản lượng tiềm năng mà rất khó đạt ở trạng thái cân bằng tiềm năng, sản lượng cân bằng nền kinh tế.

Trong quá trình điều hành nền kinh tế, các chính phủ sử dụng những chính sách kinh tế vĩ mô nào? Chỉ ra mục tiêu cơ bản của các chính sách kinh tế vĩ mô và các công cụ của chính sách đó.

1.1. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU CỦA KINH TẾ HỌC VĨ MÔ

1.1.1. Đối tượng, nội dung nghiên cứu

Kinh tế học vĩ mô là môn khoa học nghiên cứu tổng thể nền kinh tế với các biến số: lạm phát, thất nghiệp, tăng trưởng kinh tế; chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, nền kinh tế hội nhập,...

Thông thường, có nhiều ý kiến cho rằng kinh tế học vi mô nghiên cứu những vấn đề quy mô nhỏ, còn kinh tế học vĩ mô nghiên cứu những vấn đề ở quy mô lớn, vấn đề của quốc gia, thế giới. Nhưng thực tế, sự khác biệt giữa nghiên cứu kinh tế học vi mô và kinh tế học vĩ mô còn lớn hơn. Kinh tế học vi mô nghiên cứu hành vi của người tiêu dùng và sản xuất trước sự biến động về giá cả và sản lượng, vai trò điều tiết thị trường của cơ quan nhà nước. Ví dụ: Khi giá điện tăng, với tư cách là người tiêu dùng, thông thường bạn sẽ điều chỉnh hành vi của mình theo hướng giảm sản lượng điện tiêu dùng bằng cách sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện, tắt bớt những bóng đèn không cần thiết,...; với tư cách là người sản xuất khi các yếu tố khác không đổi, giá điện tăng thì

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. David Begg, Stanley Fischer, Rudiger Dornbusch, *Kinh tế học*, Nxb Thống kê, Hà Nội, 2007.
2. N. Gregory Mankiw, *Principles of Economics*, 3rd ed, Thomson Learning, 2003.
3. Robert E.Hall and Marc Lieberman, *Economics Principles and Applications*, 5rd ed, Cengage Learning, 2009.
4. Robert J.Gordon, *Kinh tế học vĩ mô*, Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội, 2000.
5. Paul A.Samuelson and William D.Nordhaus, *Kinh tế học*, Nxb Tài chính, Hà Nội, 2007.
6. PGS.TS. Nguyễn Văn Dầu, *Kinh tế học vĩ mô*, Nxb Tài chính, Hà Nội, 2008.

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên kiêm Tổng Giám đốc NGÔ TRẦN ÁI
Tổng biên tập kiêm Phó Tổng Giám đốc NGUYỄN QUÝ THAO

Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Tổng biên tập NGÔ ÁNH TUYẾT
Giám đốc Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Hà Nội CẤN HỮU HẢI

Biên tập nội dung và sửa bản in:

HOÀNG THỊ THU HƯỜNG – PHẠM QUỲNH

Trình bày bìa:

NGUYỄN NGÔ TRÁNG KIẾN

Kĩ, mỹ thuật và chế bản:

LÊ THỊ NUƠNG – VŨ THỊ MAI HỒNG